TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2026/LĐ-ST
Ngày 30-3-2026
V/v: Tranh chấp yêu cầu
tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Cần

2. Ông Tống Văn Tâm.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Lê Minh Trường, Thư ký Tòa án nhân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 24/2025/TLST-LĐ ngày 04/11/2025 về việc: "Tranh chấp yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2026/QĐXXST-LĐ ngày 09 tháng 2 năm 2026, Quyết định hoãn phiên toà số 50/QĐST-DS ngày 23/02/2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Thái H, sinh năm 1985; địa chỉ: số B đường N, tổ F, khóm C, phường C, tỉnh An Giang. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị Túy H1, sinh năm 1972; tạm trú: ấp T, xã T, tỉnh An Giang; thường trú: số A đường L, khu phố B, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Công ty TNHH L1; địa chỉ: lô C, khu công nghiệp K, Khu A, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

+ BHXH cơ sở B1, địa chỉ: phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Ông H là chồng của bà Huỳnh Thị Túy L (đã mất năm 2022), ông H và bà L có 02 người con là Nguyễn Huỳnh Hoàng K, Nguyễn Hoàng N. Trước đây vào năm 2012, bà Huỳnh Thị Túy H1 là chị ruột của bà L có nhu cầu đi làm để kiếm thu nhập nhưng vào thời điểm đó bà H1 sinh năm 1972 đã quá tuổi tuyển dụng theo quy định của Công ty nên bà H1 có mượn thông tin cá nhân của bà L thông qua giấy Chứng minh nhân dân để nộp hồ sơ xin việc với tên của bà L. Sau khi mượn giấy Chứng minh nhân dân của bà L thì bà H1 này ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH L1 và làm việc tại Công ty TNHH L1 từ tháng 07/2012 đến tháng 04/2015. Khi làm việc tại Công ty TNHH L1 thì bà H1 được Công ty sử dụng thông tin cá nhân của bà L để dăng ký và đóng tiền bảo hiểm xã hội theo mã số BHXH: 7412211999. Trong thời gian bà Hồng mượn thông tin của bà L làm việc tại Công ty TNHH L1 thì bà L làm việc tại Trường Mầm Non V (tại Thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang) từ năm 2001 cho đến khi bà L mất. Bà L cũng được T Mầm non Văn Giáo đăng ký với thông tin chính chủ của bà L và đóng tiền bảo hiểm xã hội theo mã số BHXH: 5002002430. Ngày 27/8/2022, bà L mất, sau đó bà H1 tiến hành làm thủ tục để hưởng bảo hiểm xã hội của bà L. Khi đến cơ quan Bảo hiểm xã hội thì tôi được biết là thông tin bảo hiểm xã hội của bà L bị trùng với thông tin tại công ty khác. Sau khi tìm hiểu thì ông H mới biết do lúc trước bà L có cho bà H1 mượn thông tin cá nhân để làm việc nên hiện tại xảy ra trường hợp bị trùng thông tin và thời gian đóng bảo hiểm xã hội.

Vì vậy, Bảo hiểm xã hội hướng dẫn ông H thực hiện thủ tục khởi kiện để tuyên vô hiệu hợp đồng lao động bà H1 của làm việc tại Công ty TNHH L1 sau đó mới thực hiện thủ tục rút bảo hiểm xã hội một lần. Kính thưa Quý Tòa, vì bà L không am hiểu pháp luật và cũng là người thân trong gia đình nên bà L đã cho bà H1 mượn thông tin cá nhân của bà L để đi lao động kiếm thu nhập. Công ty TNHH L1 cũng không kiểm tra kỹ thông tin, nên việc ký kết hợp đồng là sai đối tượng. Nay dẫn đến việc ông H không thể hưởng bảo hiểm xã hội của bà L do bị trùng thời gian tham gia BHXH, điều này gây ảnh hưởng đến quyền lợi của những người thừa kế của bà L trong việc rút bảo hiểm xã hội. Vì vậy, nay ông H đại diện người thừa kế của bà L khởi kiện, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 17

- Tp . xem xét giải quyết yêu cầu của tôi như sau: Tuyên hợp đồng lao động giữa bà Huỳnh Thị Túy L, sinh năm: 1980 (do bà Huỳnh Thị Túy H1 ký kết) với Công ty TNHH L1 trong thời gian từ tháng 07/2012 đến tháng 4/2015 là vô hiệu vì chủ thể giao dịch không đúng.

- Bị đơn bà Huỳnh Thị Túy H1 trình bày:

Bà H1 và bà Huỳnh Thị Túy L là chị em ruột, năm 2012 do bà H1 quá tuổi nên có mượn chứng minh nhân dân của bà L để đi xin việc làm Công ty TNHH L1 để nộp hồ sơ xin việc với tên là Huỳnh Thị Túy L. Sau khi được nhận làm việc thì tôi có ký hợp đồng với Công ty TNHH L1 từ tháng 07/2012 đến tháng 4/2015. Khi làm việc thì bà H1 được Công ty đăng ký thông tin của bà L để đăng ký và đóng tiền bảo hiểm xã hội với Sổ bảo hiểm xã hội số 7412211999. Khi đó, em bà L là giáo viên mầm non tại Trường Mầm non V tại thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang từ năm 2001 đến khi bà L chết và đăng ký và đóng bảo hiểm xã hội với mã số 5002002430. Vì bà H1 không am hiểu pháp luật nên đã mượn chứng minh nhân dân của bà L để xin việc và đóng bảo hiểm xã hội, ảnh hưởng đến quyền lợi của bà L. Nay, tôi yêu cầu Toà án giải quyết: Tuyên hợp đồng lao động ký kết giữa tôi Huỳnh Thị Túy L, sinh năm 1980 (thực tế do bà Huỳnh Thị Túy H1 ký kết) với Công ty TNHH L1 trong thời gian từ tháng 7/2012 đến tháng 4/2015 là vô hiệu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :*Công ty L1 vắng mặt và không có trình bày.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bảo hiểm xã hội cơ sở B1 trình bày***:*** Ngày 02/12/2025, Bảo hiểm xã hội (BHXH) cơ sở B1 nhận được công văn số 10/2025/QĐ-CCTLCC ngày 11/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh về việc tham gia tố tụng và cung cấp thông tin yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu giữa bà Huỳnh Thị Túy L với Công ty TNHH L1. BHXH cơ sở B1 có ý kiến như sau: Bà Huỳnh Thị Túy L, sinh năm 13/07/1980, CMND 351940815. Mã số 7412211999 có quá trình tham gia 7/2012 đến tháng 4/2015 tại Công ty TNHH L1 đã được xác nhận bảo lưu trên sổ. Tại thời điểm tra cứu bà L đã hưởng hết trợ cấp 1 lần và trợ cấp thất nghiệp (kèm chi tiết quá trình) Theo quy định hiện hành về đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN cơ quan BHXH không lưu giữ HĐLĐ và các giấy tờ tùy thân của người lao động mà do người sử dụng lao động quản lý, lưu giữ. Trường hợp Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu đề nghị Q tòa tuyên buộc người mượn hồ sơ tư pháp đi làm việc và tham gia BHXH được điều chỉnh thông tin nhân thân đúng của người lao động. Đồng thời, giải quyết vắng mặt toàn bộ đối với cơ quan BHXH cơ sở B1 trong suốt quá trình tố tụng giải quyết vụ án trên.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên toà:

+ Về tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định tại chương XIV về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ được quy định tại theo các Điều 70, 71, 73 Bộ luật tố tụng dân sự. Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có.

+ Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn bà Huỳnh Thị Túy H1 về việc yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa người có tên Huỳnh Thị Túy L với Công ty TNHH L1 yêu cầu tuyên hợp đồng lao động vô hiệu. Xét thấy, nơi thực hiện hợp đồng lao động là trụ sở của Công ty TNHH L1 địa chỉ: lô C, khu công nghiệp K, Khu A, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ vào khoản 5 Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là vụ án tranh chấp hợp đồng lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về quan hệ pháp luật: Xét đơn khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Tranh chấp yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" theo quy định tại khoản 5 Điều 32 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở B1 có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Công ty TNHH L1 đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên toà lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Nguyên đơn là người thừa kế của bà Huỳnh Thị Túy L (đã chết theo giấy trích lục khai tử số 93/2022/TLKT ngày 29/8/2022) và bà Bà Huỳnh Thị

Túy H1 đều thống nhất nội dung về việc bà Huỳnh Thị Túy H1 là người trực tiếp tham gia giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH L1 tháng 7/2012 đến tháng 4/2015 với tên Huỳnh Thị Túy L. Quá trình làm việc, Công ty TNHH L1 tham gia đóng bảo hiểm cho bà B Huỳnh Thị Túy H1 với tên Huỳnh Thị Túy L theo mã số BHXH 7412211999 có quá trình tham gia 7/2012 đến tháng 4/2015. Bà Huỳnh Thị Túy H1 đã tiến hành làm thủ tục hưởng bảo hiểm xã hội một lần với tên Huỳnh Thị Túy L.

[2.2] Xét thấy, việc bà bà Huỳnh Thị Túy H1 sử dụng thông tin của bà Huỳnh Thị Túy L để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH L1 là hành vi gian dối. Hành vi trên đã vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, thiện chí, hợp tác và trung thực khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động nên thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động. Do đó, việc nguyên đơn yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Huỳnh Thị Túy L (do bà B Huỳnh Thị Túy H1 thực hiện) và Công ty TNHH L1 trong thời gian từ tháng 07/2012 đến tháng 4/2015 vô hiệu là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[5] Về án phí: Nguyên đơn được miễn án phí, bị đơn phải chịu án phí lao động sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 91, 92, 147, 235, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 15, 16, 49, 50 và 51 Bộ luật Lao động.

Căn cứ Điều 26 của , ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thái H là người thừa kế của bà Huỳnh Thị Túy L về việc tranh chấp yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu với bị đơn bà Huỳnh Thị Túy H1.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa người có tên Huỳnh Thị Túy L, sinh ngày 13/7/1980, số CMND: 351940815 do Công an tỉnh A và Công ty TNHH L1 (thời gian làm việc từ tháng 07/2012 đến tháng 4/2015) là hợp đồng vô hiệu.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm xã hội theo quy định pháp luật.

2. Về án phí: Buộc bị đơn bà Huỳnh Thị Túy H1 phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí lao động sơ thẩm.

Hoàn trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Thái H số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 000007041904 ngày 28/9/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 – Thành ;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Tâm